

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2012/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 27 tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 23/2011/TT-BCA ngày 27 tháng 4 năm 2011 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về công tác thi đua, khen thưởng trong Công an nhân dân, Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 212/TTr-SNV, ngày 15 tháng 6 năm 2012 và đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 114/TTr-CAT-PV28, ngày 25 tháng 5 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1444/2008/QĐ-UBND, ngày 10/9/2008 của UBND tỉnh Phú Yên về

việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng thi đua - khen thưởng tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Về công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2012/QĐ-UBND ngày 27/6/2012 của UBND tỉnh Phú Yên)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này hướng dẫn thực hiện danh hiệu và tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua đối với tập thể, cá nhân Công an xã và Bảo vệ dân phố theo Nghị định 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ; quy định việc tổ chức phong trào thi đua, đối tượng, tiêu chuẩn, các hình thức thi đua khen thưởng; thẩm quyền quyết định trao tặng, thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Lực lượng Công an chính quy, cán bộ, công nhân viên Công an không áp dụng khen thưởng theo Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua: Tự nguyện, tự giác, công khai; đoàn kết hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ chỉ tiêu đăng ký và kết quả thực hiện phong trào thi đua. Không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng: Thực hiện khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong sự nghiệp bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội (sau đây viết tắt là an ninh, trật tự) đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, kịp thời; căn cứ vào thành tích và mức độ phạm vi ảnh hưởng của thành tích để xét khen thưởng; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó; một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng.

3. Những trường hợp không xét khen thưởng:

a) Không xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua đối với những cá nhân nếu trong năm nghỉ quá 40 ngày làm việc, trừ trường hợp nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước, những trường hợp bị thương khi làm nhiệm vụ cần phải nghỉ việc để điều trị theo kết luận của cơ quan y tế.

b) Không xem xét tặng hoặc đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân đang bị kỷ luật, đang xem xét xử lý kỷ luật, xử lý theo pháp luật.

c) Chưa xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có đơn khiếu nại, tố cáo hợp lệ hoặc có dư luận báo chí đưa tin về những sai phạm, tiêu cực chưa được kiểm tra làm rõ.

Chương II

HÌNH THỨC, NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CÔNG AN XÃ, BẢO VỆ DÂN PHỐ

Điều 3. Hình thức tổ chức, phạm vi của phong trào

1. Giám đốc Công an tỉnh tổ chức hướng dẫn, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc trong lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố, các cơ quan, doanh nghiệp, trường học trong toàn tỉnh.

2. Trưởng Công an các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp phát động và xét khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, các phong trào thi đua theo chuyên đề bảo vệ an ninh, trật tự phù hợp với hướng dẫn của Ủy ban nhân dân, Công an cấp trên và đặc điểm, tình hình của địa phương, đơn vị.

Điều 4. Nội dung của phong trào thi đua

Vận động, tổ chức toàn dân tích cực, tự giác chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về an ninh, trật tự; tham gia phòng ngừa, phát hiện tố giác, đấu tranh chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ tài sản Nhà nước, của tập thể, tính mạng tài sản của nhân dân; tham gia xây dựng lực lượng nòng cốt bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia phong trào thi đua

1. Căn cứ phong trào thi đua do cấp trên phát động, cơ quan, tổ chức, đơn vị có kế hoạch, xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng, chỉ tiêu, khẩu hiệu và biện pháp tổ chức thực hiện phong trào thi đua thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

2. Tổ chức phong trào thi đua gắn với lao động, sản xuất, học tập công tác, chiến đấu và các phong trào thi đua khác; động viên khích lệ mọi người tự giác, hăng hái thi đua thực hiện.

3. Đôn đốc kiểm tra việc thực hiện, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

4. Phát hiện, tuyên truyền phổ biến để học tập, nhân rộng các mô hình gương điển hình tiên tiến.

5. Thực hiện tốt chính sách khen thưởng thi đua trong phạm vi thẩm quyền.

Điều 6. Đối tượng, danh hiệu thi đua

1. Đối tượng xét tặng danh hiệu thi đua:

- Đối với cá nhân:

+ Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã, Công an viên ở xã được hưởng lương, phụ cấp hàng tháng theo quy định tại Pháp lệnh Công an xã và Nghị định 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ;

+ Trưởng ban Bảo vệ dân phố, Phó trưởng ban Bảo vệ dân phố, Tổ trưởng, tổ phó và tổ viên Bảo vệ dân phố, được hưởng phụ cấp hàng tháng theo quy định tại Nghị định 38/2006/NĐ-CP ngày 17/4/2006 của Chính phủ;

- Đối với tập thể: Công an xã, thị trấn (nơi không bố trí lực lượng Công an chính quy) - sau đây gọi chung là Công an xã; Ban Bảo vệ dân phố.

2. Danh hiệu thi đua gồm:

- Đối với tập thể:

+ Đơn vị tiên tiến;

+ Đơn vị quyết thắng;

+ Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với cá nhân:

+ Chiến sỹ tiên tiến;

+ Chiến sỹ thi đua cơ sở;

+ Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh;

+ Chiến sỹ thi đua toàn quốc.

Điều 7. Tiêu chuẩn, danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. Danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiến”:

Được xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn sau:

- Nắm được chuyên môn, nghiệp vụ theo chức trách, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao theo chương trình, kế hoạch công tác và yêu cầu của đơn vị.

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giữ nghiêm kỷ luật, chấp hành tốt các quy trình và chế độ công tác, có tinh thần đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân và Công an các cấp phát động.

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

- Phải được 80% trở lên số phiếu bầu ở đơn vị cơ sở.

- Đối với Trưởng Công an xã, Trưởng ban Bảo vệ dân phố thì đơn vị đồng chí phụ trách trong năm phải đạt tiêu chuẩn danh hiệu thi đua “Đơn vị tiên tiến” trở lên.

- Số lượng Chiến sỹ tiên tiến được công nhận không vượt quá 80% tổng số Công an xã, Bảo vệ dân phố.

2. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”:

Được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là “Chiến sỹ tiên tiến”.

- Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để tăng hiệu quả công tác hoặc mưu trí, sáng tạo, dũng cảm trong công tác, huấn luyện, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, tích cực vận động quần chúng tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Sáng kiến cải tiến kỹ thuật phải được Hội đồng khoa học (Hội đồng sáng kiến) cấp cơ sở công nhận (việc thành lập Hội đồng sáng kiến do thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định).

- Phải được 80% trở lên số phiếu bầu ở đơn vị cơ sở.

- Đối với Trưởng Công an xã, Trưởng ban Bảo vệ dân phố thì đơn vị đồng chí phụ trách trong năm phải đạt tiêu chuẩn danh hiệu thi đua từ “Đơn vị quyết thắng” trở lên.

3. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”:

Được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”; thành tích có ảnh hưởng trong phạm vi cấp tỉnh.

4. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”:

Được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc, thành tích có ảnh hưởng trong phạm vi toàn quốc. Tiêu chuẩn thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 8. Tiêu chuẩn, danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với tập thể

1. Danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”:

Được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu đăng ký thi đua và nhiệm vụ đề ra trong chương trình, kế hoạch công tác năm của đơn vị.

- Thường xuyên thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào thi đua khác do Ủy ban nhân dân và Công an các cấp phát động.

- Có ít nhất 50% cá nhân trong đơn vị đạt danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiến” không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”:

Xét tặng danh hiệu “Đơn vị quyết thắng” cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có sáng tạo, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ đề ra trong chương trình, kế hoạch công tác năm của đơn vị.

- Thường xuyên thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào thi đua khác do Ủy ban nhân dân và Công an các cấp phát động đạt hiệu quả; được các đơn vị bạn học tập.

- Có 100% cá nhân trong đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiến” trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Tỷ lệ danh hiệu “Đơn vị quyết thắng” tặng cho đơn vị Công an xã, Ban Bảo vệ dân phố không quá 40% tổng số đơn vị được xét tặng danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” của địa phương.

3. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh:

Hàng năm xét tặng cho đơn vị dẫn đầu lực lượng Công an xã trong toàn tỉnh (01 cờ), dẫn đầu lực lượng Bảo vệ dân phố trong toàn tỉnh (01 cờ) trong phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Chọn trong số các tập thể được xét tặng danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”.

- Hoàn thành vượt mức, toàn diện các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong toàn tỉnh.

- Thường xuyên thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào thi đua khác do Ủy ban nhân dân và Công an các cấp phát động.

- Có nhân tố mới, mô hình mới hoặc tiếp tục duy trì các mô hình đã có và phát huy tác dụng tốt, được các đơn vị trong tỉnh học tập, nhân rộng.

- Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Điều 9. Danh hiệu thi đua mỗi năm xét 01 lần; được tổ chức bình xét, lấy phiếu tín nhiệm từ cơ sở

- Công an xã, Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã, Công an viên lấy phiếu tín nhiệm trong tập thể Công an xã; sau đó, Trưởng Công an xã báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xét đề nghị theo thẩm quyền.

- Tổ trưởng, tổ phó, tổ viên Bảo vệ dân phố lấy phiếu tín nhiệm trong tổ Bảo vệ dân phố; Trưởng ban, Phó trưởng ban Bảo vệ dân phố lấy phiếu tín nhiệm trong ban Bảo vệ dân phố, sau đó Trưởng ban Bảo vệ dân phố tập hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, thị trấn xét đề nghị theo thẩm quyền.

Điều 10. Thẩm quyền quyết định và đề nghị tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xem xét đề nghị của Trưởng Công an xã, Trưởng ban Bảo vệ dân phố để trình cấp trên xét tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân, tập thể Công an xã, Bảo vệ dân phố theo thẩm quyền.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Chiến sỹ tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến” và đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng Công an tỉnh xem xét để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét quyết định tặng Bằng khen và công nhận các danh hiệu thi đua: danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”, “Đơn vị quyết thắng”, Cờ thi đua. UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xét quyết định tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”, Bằng khen cho cá nhân, tập thể Công an xã, Bảo vệ dân phố đủ tiêu chuẩn theo quy định.

Chương III

ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN THI ĐUA, KHEN THƯỞNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC

Điều 11. Đối tượng thi đua, khen thưởng

Công dân Việt Nam; cán bộ, chiến sỹ Quân đội nhân dân; cán bộ, công nhân viên quốc phòng, lực lượng dự bị động viên; dân quân, tự vệ, tập thể cơ quan Nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, nghề nghiệp; tổ chức kinh tế thuộc các thành phần kinh tế; người Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế ở Việt Nam có thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đều khen thưởng theo quy định (riêng cán bộ, chiến sỹ Quân đội nhân dân; cán bộ, công nhân viên quốc phòng chỉ áp dụng khen đột xuất và chuyên đề về công tác an ninh, trật tự).

Điều 12. Cờ thi đua của UBND tỉnh

Cờ thi đua của UBND tỉnh được xét tặng cho tập thể khi tổng kết công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm.

1. Đối tượng: Tập thể nhân dân, cán bộ xã, phường, thị trấn; tập thể cơ quan, trường học cấp cơ sở, doanh nghiệp (có tư cách pháp nhân và con dấu riêng, thuộc mọi thành phần kinh tế).

2. Số lượng:

- 01 Cờ cho khối xã thuộc các huyện miền núi Đông Xuân, Sơn Hòa và Sông Hinh.

- 01 Cờ cho khối xã thuộc các huyện, thị xã, thành phố còn lại.

- 01 Cờ cho khối phường, thị trấn.

- 01 Cờ cho đơn vị dẫn đầu khối cơ quan.

- 01 Cờ cho đơn vị dẫn đầu khối doanh nghiệp.

- 01 Cờ cho đơn vị dẫn đầu khối trường học.

3. Tiêu chuẩn:

- Hoàn thành vượt mức, toàn diện các chỉ tiêu thi đua, các chương trình, kế hoạch công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự.

- Có nhân tố mới, mô hình mới về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc tiếp tục duy trì các mô hình đã có phát huy tác dụng tốt, được các đơn vị trong tỉnh học tập, nhân rộng; có lực lượng nòng cốt làm công tác an ninh, trật tự vững mạnh (đạt danh hiệu thi đua từ “Đơn vị quyết thắng” trở lên); là tập thể tiêu biểu xuất sắc.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, trường học; hoàn thành các kế hoạch sản xuất, kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, hiệu suất công tác cao.

- Tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch vững mạnh, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở đơn vị cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, chống buôn lậu và các tệ nạn xã hội có hiệu quả thiết thực.

Điều 13. Hình thức, tiêu chuẩn khen thưởng Bằng khen của UBND tỉnh

Bằng khen của UBND tỉnh được xét tặng cho cá nhân, tập thể khi tổng kết công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; khen thưởng xuyên trong phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc; khi sơ kết, tổng kết các chuyên đề hoặc có thành tích đột xuất trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự.

1. Khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm:

a) Đối với cá nhân:

- Đối tượng: Lãnh đạo các cơ quan, doanh nghiệp (có tư cách pháp nhân và con dấu riêng, thuộc mọi thành phần kinh tế), trường học và lãnh đạo các xã, phường, thị trấn.

- Tiêu chuẩn:

+ Lãnh đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu thi đua, các chương trình, kế hoạch công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự;

+ Lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của xã, phường, thị trấn; cơ quan, doanh nghiệp, trường học, hoàn thành các kế hoạch sản xuất, kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, hiệu suất công tác cao;

+ Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở đơn vị cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, chống buôn lậu và các tệ nạn xã hội có hiệu quả, thiết thực;

+ 02 năm liền đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;

+ Tập thể đồng chí phụ trách có 2 năm liên tục được Bộ Công an hoặc UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.

b) Đối với tập thể:

- Đối tượng: Tập thể nhân dân, cán bộ xã, phường, thị trấn; tập thể cơ quan, doanh nghiệp (có tư cách pháp nhân và con dấu riêng, thuộc mọi thành phần kinh tế), trường học có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với số lượng và tiêu chuẩn như sau:

- Số lượng:

+ Đối với các huyện, thị xã, thành phố: Số lượng không vượt quá 1/5 tổng số đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn;

+ Đối với các cơ quan, doanh nghiệp, trường học: Số lượng không vượt quá 1/5 tổng số đầu mỗi đăng ký các danh hiệu khen thưởng từ đầu năm.

- Tiêu chuẩn:

+ Hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu thi đua, các chương trình, kế hoạch công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự;

+ Có mô hình, điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, có lực lượng nòng cốt làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự vững mạnh;

+ Thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của xã, phường, thị trấn; cơ quan, doanh nghiệp, trường học, hoàn thành các kế hoạch sản xuất, kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, hiệu suất công tác cao;

+ Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở đơn vị cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, chống buôn lậu và các tệ nạn xã hội có hiệu quả, thiết thực.

2. Khen thưởng xuyên trong phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc”:

Tặng Bằng khen của UBND tỉnh cho tập thể, cá nhân Công an xã, Bảo vệ dân phố đạt tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có ít nhất hai lần liên tục trước thời điểm đề nghị đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

b) Tập thể: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có ít nhất 02 lần liên tục trước thời điểm đề nghị đạt danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”.

3. Khen thưởng chuyên đề:

a) Tặng Bằng khen của UBND tỉnh đối với cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc trong thực hiện các chuyên đề công tác, các đợt thi đua trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, có tác dụng nêu gương sáng trong phạm vi cấp tỉnh.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước.

b) Tặng Bằng khen của UBND tỉnh đối với tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện các chuyên đề công tác, các đợt thi đua phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có tác dụng nêu gương sáng cấp tỉnh.

- Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở đơn vị cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua.

- Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

4. Khen thưởng đột xuất:

Tặng Bằng khen của UBND tỉnh cho tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất đặc biệt xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, góp phần đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở.

Điều 14. Hình thức, tiêu chuẩn khen thưởng Giấy khen

Giấy khen là hình thức khen thưởng của UBND các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc Công an tỉnh cho các cá nhân, tập thể khi tổng kết công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm; khi sơ kết, tổng kết các chuyên đề hoặc có thành tích đột xuất trong công tác bảo vệ an ninh trật tự. Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tế, Giám đốc Công an tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố quy định cụ thể số lượng Giấy khen cho tập thể và cá nhân.

1. Khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm:

a) Cá nhân được xét tặng giấy khen đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (đối với lực lượng Công an xã; bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, trường học; Bảo vệ dân phố).

- Lập được thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, trong thực hiện chuyên đề công tác, các đợt thi đua; tích cực tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc có thành tích đột xuất trong phòng, chống tội phạm, bảo vệ an ninh trật tự ở đơn vị cơ sở.

b) Tập thể được xét tặng Giấy khen đạt các tiêu chuẩn sau:

- Tích cực tổ chức, vận động mọi người tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phòng, chống tội phạm, bảo vệ an ninh trật tự ở đơn vị cơ sở.

- Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở đơn vị cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua.

- Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

c) Khen thưởng chuyên đề công tác, các đợt thi đua đặc biệt giao Giám đốc Công an tỉnh hướng dẫn.

2. Khen thưởng đột xuất:

Tặng Giấy khen của UBND huyện, thị xã, thành phố và của Giám đốc Công an tỉnh cho tập thể (Công an xã, Ban bảo vệ dân phố, bảo vệ cơ quan và các tổ chức quần chúng làm công tác an ninh trật tự ở cơ sở), cá nhân (đối với mọi tầng lớp nhân dân) có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ an ninh trật tự.

Điều 15. Trình tự đề nghị khen thưởng

- Khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc định kỳ hàng năm:

+ Cờ thi đua, Bằng khen của UBND tỉnh đối với cơ quan, doanh nghiệp, trường học do Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp, trường học đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công an tỉnh xét, đề nghị UBND tỉnh quyết định.

+ Cờ thi đua, Bằng khen của UBND tỉnh đối với cơ sở xã, phường, thị trấn do Trưởng Công an huyện, thị xã, thành phố thẩm định, xem xét trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng UBND các huyện, thị xã, thành phố đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công an tỉnh xét, đề nghị UBND tỉnh quyết định.

- Khen thưởng chuyên đề, khen thưởng đột xuất trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc:

+ Bằng khen của UBND tỉnh đối với cơ quan, doanh nghiệp, trường học do Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp, trường học đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công an tỉnh xét, đề nghị UBND tỉnh quyết định.

+ Bằng khen của UBND tỉnh đối với cơ sở xã, phường, thị trấn do Trưởng Công an huyện, thị xã, thành phố xem xét, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công an tỉnh xét, đề nghị UBND tỉnh quyết định.

+ Giấy khen của Giám đốc Công an tỉnh đối với cơ sở xã, phường, thị trấn và cơ quan, doanh nghiệp, trường học do Trưởng Công an huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp, trường học xem xét, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công an tỉnh xét, đề nghị Giám đốc Công an tỉnh quyết định.

+ Giấy khen của Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đối với cơ sở xã, phường, thị trấn và cơ quan, doanh nghiệp, trường học do Trưởng Công an huyện, thị xã, thành phố đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng UBND các huyện, thị xã, thành phố xét, để đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết định.

Chương IV **THẨM QUYỀN TRAO TẶNG,** **THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

Điều 16. Thẩm quyền trao tặng

Người có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đó.

Điều 17. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ xét tặng danh hiệu thi đua gồm:

a) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể:

- Đối với cá nhân có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp, có xác nhận, đóng dấu của cấp trình khen thưởng.

- Đối với tập thể có nhận xét, đề nghị của Thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và có xác nhận, chữ ký, đóng dấu của cấp trình khen thưởng.

b) Tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân.

c) Tờ trình của cấp đề nghị khen thưởng.

d) Biên bản bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp đề nghị khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm:

a) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể:

- Đối với cá nhân có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp và xác nhận, chữ ký, đóng dấu của cấp trình khen thưởng;

- Đối với tập thể có nhận xét, đề nghị của Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp và có xác nhận, chữ ký, đóng dấu của cấp trình khen thưởng.

b) Tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân.

c) Tờ trình của cấp đề nghị khen thưởng.

d) Biên bản cuộc họp xét đề nghị khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp đề nghị khen thưởng.

e) Đối với hình thức khen thưởng Cờ thi đua của UBND tỉnh phải có xác nhận nghĩa vụ nộp thuế của cơ quan quản lý thuế trực tiếp đối với đơn vị phải nộp thuế.

3. Hồ sơ đề nghị theo thủ tục đơn giản:

a) Những trường hợp đủ các điều kiện sau được đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản:

- Việc khen thưởng phục vụ yêu cầu chính trị, kịp thời động viên, khích lệ quần chúng;

- Lập được thành tích đột xuất trong chiến đấu, công tác, tham gia tấn công trấn áp tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn xã hội;

- Thành tích, công trạng rõ ràng.

b) Hồ sơ khen theo thủ tục đơn giản gồm:

- Tờ trình của cấp đề nghị khen thưởng;

- Bản tóm tắt thành tích của cơ quan quản lý trực tiếp ghi rõ hành động, thành tích, công trạng để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản, có xác nhận của cấp trình khen thưởng.

4. Mốc tính thời gian khen thưởng tổng kết hàng năm phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, thi đua trong lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố tính từ ngày 15/11 của năm trước đến ngày 14/11 năm sau. Hồ sơ đề nghị UBND tỉnh khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, công nhận các danh hiệu thi đua “Vì an ninh Tổ quốc” gửi về Công an tỉnh Phú Yên (qua Phòng Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc) trước ngày 20 tháng 11 hàng năm.

Chương V **QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

Điều 18. Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hình thành từ ngân sách Nhà nước chi cho công tác an ninh, trật tự; ngân sách địa phương đảm bảo chi cho sơ kết, tổng kết, khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức hoặc các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Việc quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo Điều 27, Quyết định số 197/2011/QĐ-UBND ngày 29/01/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Điều 19. Quỹ thi đua khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được sử dụng vào các việc sau đây

1. Chi in Giấy chứng nhận, Giấy khen, Bằng khen, Cờ thi đua; khung Bằng khen, giấy khen.

2. Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho các cá nhân, tập thể.

Chương VI **QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 20. Hội đồng thi đua, khen thưởng UBND các cấp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các hồ sơ, báo cáo thành tích mà mình đề nghị và xác nhận. Trường hợp phát hiện tập thể, cá nhân gian dối trong việc kê khai, báo cáo thành tích thì Giám đốc Công an tỉnh có trách nhiệm làm các thủ tục trình UBND tỉnh xét quyết định hủy bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

Điều 21. Cá nhân được đề nghị khen thưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai, báo cáo thành tích đề nghị các cấp khen thưởng.

- Nếu gian dối trong việc kê khai, báo cáo thành tích để được khen thưởng thì hủy bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi hiện vật và tiền thưởng; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Cá nhân xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác đề nghị khen thưởng; người lợi dụng chức vụ, quyền hạn quyết định khen thưởng trái pháp luật, tùy tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương VII **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 22.

1. Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp, trường học tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi và phối hợp với Công an tỉnh đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng kịp thời.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng lập kế hoạch, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cho các đơn vị, địa phương.

4. Công an các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc Công an tỉnh có trách nhiệm tham mưu đề xuất với Chủ tịch UBND cùng cấp các vấn đề có liên quan đến danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho lực lượng Công an xã, bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có gì vướng mắc thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, xử lý cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự